

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN
NGÀY 23 THÁNG 09 NĂM 2025

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Đầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	44.464.909	1.610.966	4.800	19.200
2	Pmax (MW)	2275,2	516,1	0,200	0,800
3	Pmin (MW)	1702,6	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2025 (Quyết định số 1243/QĐ-PCTN ngày 14/8/2025) và sơ đồ lưới điện 110/22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 23/09/2025, không gây ảnh hưởng làm quá tải các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	23-09-25	18h00	23-09-25	19h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
2	23-09-25	19h30	23-09-25	21h00	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

3	23-09-25	08h00	23-09-25	18h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV. - Vệ sinh công nghiệp toàn trạm 110kV. - Vệ sinh dụng cụ và phương tiện PCCC, hệ thống tủ PCCC và Camera giám sát an ninh. - Kiểm tra hệ thống PCCC, điện trở sulfur và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC. - Đo nhiệt độ môi nối thiết bị định kỳ MBT T1, T2, TD1, TD2, TBN401, TBN402	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
4	23-09-25	08h00	23-09-25	16h00	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Suối Ngõ	Trạm 110kV Suối Ngõ	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	23-09-25	09h00	23-09-25	11h30	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ Getaway, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack TTL trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Kiểm tra vệ sinh mương cấp ngoài sân ngất và trong nhà điều hành. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV, phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	23-09-25	18h00	23-09-25	19h30	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
7	23-09-25	06h00	23-09-25	18h00	XNLĐTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Suối Ngõ - 171 XM Tây Ninh.	Từ trụ 62 đến trụ 114 đường dây 110kV 172 Suối Ngõ - 171 XM Tây Ninh.	Lắp tăng cường bát sứ thủy tinh cho chuỗi Polymer	Tăng cường giải pháp chống sét	0	Đường dây 110kV 172 Suối Ngõ - 171 XM Tây Ninh.	Cắt điện, cô lập đường dây 110kV 172 Suối Ngõ - 171 XM Tây Ninh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	Không mất điện phụ tải.
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					

1	23-09-25	08h00	23-09-25	11h30	Đội QLĐ Bến Cầu	Trung tâm Thí nghiệm Điện Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 104/1 đến trụ 104/1/83 Đường dây Nối Tuyến 476BC-474TĐ tuyến 479BC	Trụ 104/1/30B Đường dây Nối tuyến 476BC-474TĐ tuyến 479BC	Dựng trụ lắp TBA 250kVA trụ 104/1/30B tuyến 479BC	Đầu tư xây dựng	40	Áp Thuận Lâm, áp Thuận Bắc, áp Bàu Tép, áp Bàu Tràm Lớn, áp B xã Bến Cầu.	- Cắt LBS + DS trụ 104/1/1 tuyến 479BC - Cắt 3LTD trụ 104/1/83 tuyến 479BC - Cắt LBFCO trụ 104/1/32B/1 tuyến 479BC	3353	16,8553	0,0803	0,6532	0,0031	1,372	4.801
2	23-09-25	08h00	23-09-25	11h30	Đội QLĐ Bến Cầu	Trung tâm Thí nghiệm Điện Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 104/1 đến trụ 104/1/83 Đường dây Nối Tuyến 476BC-474TĐ tuyến 479BC	Trụ 104/1/30B Đường dây Nối tuyến 476BC-474TĐ tuyến 479BC	Lắp hoàn chỉnh TBA 250kVA trụ 104/1/30B tuyến 479BC	Đầu tư xây dựng	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/1 đến trụ 234/48B/45 Cao Su 2 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/1 đến trụ 234/48B/45 Cao Su 2 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 234/48B/1 đến trụ 234/48B/45 Cao Su 2 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
4	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/17 đến trụ 234/48B/17/9 Cao Su 5 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/17 đến trụ 234/48B/17/9 Cao Su 5 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 234/48B/17 đến trụ 234/48B/17/9 Cao Su 5 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
5	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/27 đến trụ 234/48B/27/14 Cao Su 8 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/27 đến trụ 234/48B/27/14 Cao Su 8 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 234/48B/27 đến trụ 234/48B/27/14 Cao Su 8 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
6	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/33/1 đến trụ 234/48B/33/4 Long Thịnh 1 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/33/1 đến trụ 234/48B/33/4 Long Thịnh 1 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 234/48B/33/1 đến trụ 234/48B/33/4 Long Thịnh 1 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/36B/1 đến trụ 234/48B/36B/14 Cao Su 9 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/36B/1 đến trụ 234/48B/36B/14 Cao Su 9 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 234/48B/36B/1 đến trụ 234/48B/36B/14 Cao Su 9 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
8	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/40/1 đến trụ 234/48B/40/6 Cao Su 4 tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/40/1 đến trụ 234/48B/40/6 Cao Su 4 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 234/48B/40/1 đến trụ 234/48B/40/6 Cao Su 4 tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
9	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Bến Cầu	Đội QLĐ Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 234/48B/44B/1 đến trụ 234/48B/44B/7 Long Thịnh tuyến 479MB	Từ trụ 234/48B/44B/1 đến trụ 234/48B/44B/7 Long Thịnh tuyến 479MB	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 234/48B/44B/1 đến trụ 234/48B/44B/7 Long Thịnh tuyến 479MB	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
10	23-09-25	08h00	23-09-25	09h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 250kVA trụ 127B/1 Huỳnh Công Khai tuyến 471HT	Trạm 250kVA trụ 127B/1 Huỳnh Công Khai tuyến 471HT	Thay công tơ lịch thời gian trạm 250kVA trụ 127B/1 Huỳnh Công Khai tuyến 471HT	Thay công tơ lịch thời gian	6	Trạm chuyên dùng khách hàng: Huỳnh Công Khai	Cắt 3FCO trạm 250kVA trụ 127B/1 Huỳnh Công Khai tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,206	206

11	23-09-25	09h00	23-09-25	10h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 3x37,5kVA trụ 139 Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh tuyến 471TĐ	Trạm 3x37,5kVA trụ 139 Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh tuyến 471TĐ	Thay công tơ lệch thời gian trạm 3x37,5kVA trụ 139 Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh tuyến 471TĐ	Thay công tơ lệch thời gian	2	Trạm chuyên dùng khách hàng: Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh	Cắt 3FCO trạm 3x37,5kVA trụ 139 Hộ Kinh Doanh Lê Bích Minh tuyến 471TĐ	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,069	69
12	23-09-25	10h00	23-09-25	11h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 180kVA trụ 227B/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	Trạm 180kVA trụ 227B/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	Thay công tơ lệch thời gian trạm 180kVA trụ 227B/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	Thay công tơ lệch thời gian	6	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt	Cắt 3FCO trạm 180kVA trụ 227B/1 Công ty TNHH SX Nông Nghiệp Điện Quốc Đạt tuyến 471HT	1	0,0011	0,0000	0,0001	0,0000	0,206	206
13	23-09-25	11h00	23-09-25	11h30	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 75kVA trụ 118/71/22/6/3 Trang trại chăn nuôi Trần Đình Trung 2 tuyến 475TĐ	Trạm 75kVA trụ 118/71/22/6/3 Trang trại chăn nuôi Trần Đình Trung 2 tuyến 475TĐ	Thay công tơ hồng mành hình trạm 75kVA trụ 118/71/22/6/3 Trang trại chăn nuôi Trần Đình Trung 2 tuyến 475TĐ	Thay công tơ hồng mành hình	5	Trạm chuyên dùng khách hàng: Trang trại chăn nuôi Trần Đình Trung	Cắt FCO trạm 75kVA trụ 118/71/22/6/3 Trang trại chăn nuôi Trần Đình Trung 2 tuyến 475TĐ	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,057	29
14	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 48B/110/1 Áp Láng tuyến 476HT	Trụ 48B/110/10 Áp Láng tuyến 476HT	Thay vật tư, MBA 25kVA của trạm 2x25kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 48B/110/10 Áp Láng tuyến 476HT	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Phước Hiệp xã Cầu Khởi	Cắt LBFCO trụ 48B/110/1 Áp Láng tuyến 476HT	38	0,3742	0,0007	0,0190	0,0000	0,023	207
15	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Trạm 37,5kVA trụ 471/2/43/4 Áp A4-A tuyến 475TĐ	Trạm 37,5kVA trụ 471/2/43/4 Áp A4-A tuyến 475TĐ	Thay vật tư, MBA 37,5kVA và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 471/2/43/4 Áp A4-A tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Phước Bình xã Lộc Ninh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 471/2/43/4 Áp A4-A tuyến 475TĐ	24	0,2363	0,0004	0,0120	0,0000	0,023	207
16	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	Từ 305 đến trụ 317 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ 305 đến trụ 317 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
17	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 415 Hồ Dầu Tiếng tuyến 475TĐ	Từ trụ 327 đến trụ 370 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 327 đến trụ 370 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
18	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 48B/61/46P Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Từ trụ 48B/61/46P/28 đến trụ 48B/61/46P/55/2 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Tháo lắp bảng số trụ, bảng cắm treo từ trụ 48B/61/46P/28 đến trụ 48B/61/46P/55/2 Khởi Nghĩa tuyến 476HT	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
19	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TĐ	Từ 118/92 đến trụ 118/138/14 Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ 118/92 đến trụ 118/138/14 Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
20	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Đội QLĐ Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 118/71/34 Lộc Tân tuyến 475TĐ	Tại trụ 118/71/34/14 đến trụ 118/71/34/25 Lộc Tân tuyến 475TĐ	Nâng công suất MBA từ 50kVA lên 2x50kVA, lắp vật tư, HTDD và đóng điện nghiệm thu sau khi công tác xong tại trụ 118/71/34/14, phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 118/71/34/14 đến trụ 118/71/34/25 Lộc Tân tuyến 475TĐ	Sửa chữa thường xuyên	8	Áp Lộc Tân xã Lộc Ninh; ấp Thuận Tân xã Trường Mít	Cắt LBFCO trụ 118/71/34 Lộc Tân tuyến 475TĐ	412	4,0573	0,0075	0,2064	0,0004	0,091	819

21	23-09-25	07h30	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/4N đến trụ 42/4N/18 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/4N đến trụ 42/4N/18 tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/4N đến trụ 42/4N/18 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
22	23-09-25	07h30	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/4N đến trụ 42/4N/18 tuyến 471PĐC	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/4N đến trụ 42/4N/18 tuyến 471PĐC	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/4N đến trụ 42/4N/18 tuyến 471PĐC	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
23	23-09-25	07h30	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 42/99/1 đến trụ 42/99/28 tuyến 477TĐ	Từ trụ 42/99/1 đến trụ 42/99/28, từ trụ 42/99/18 đến trụ 42/99/18/11 tuyến 477TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 42/99/1 đến trụ 42/99/28, từ trụ 42/99/18 đến trụ 42/99/18/11 tuyến 477TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
24	23-09-25	07h30	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 228/1 đến trụ 228/13 Bàu Đôn tuyến 471TĐ	Từ trụ 228/1 đến trụ 228/13 Bàu Đôn tuyến 471TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Từ trụ 228/1 đến trụ 228/13 Bàu Đôn tuyến 471TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
25	23-09-25	07h30	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra đường dây trung hạ áp và trạm biến áp, cân bằng pha hạ áp trạm biến áp công cộng	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
26	23-09-25	07h30	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Mắc dây đặt điện khách hàng, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
27	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Phân đoạn 22kV từ 147 đến trụ 180 Phạm Hùng tuyến 477LH	Từ 147 đến trụ 180 Phạm Hùng tuyến 477LH	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ 147 đến trụ 180 Phạm Hùng tuyến 477LH	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
28	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 113/13/2 đến trụ 113/13/16 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Từ trụ 113/13/2 đến trụ 113/13/16 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 113/13/2 đến trụ 113/13/16 Lý Thường Kiệt tuyến 476TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
29	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 187 đến trụ 189, từ trụ 189 đến trụ 2/4 Nguyễn Huệ tuyến 476TN	Từ trụ 187 đến trụ 189, từ trụ 189 đến trụ 2/4 Nguyễn Huệ tuyến 476TN	Kéo dây hạ áp, nhổ trụ thu hồi, tách dùm, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 187 đến trụ 189, từ trụ 189 đến trụ 2/4 Nguyễn Huệ tuyến 476TN	Công trình KFW	8	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	- Cắt CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 250kVA Nguyễn Huệ A trụ 2/4 Nguyễn Huệ tuyến 476TN - Cắt CB trạm 560kVA Cao Thượng Phẩm A trụ 18/7 Hùng Vương tuyến 476TN	15	0,1437	0,0003	0,0075	0,0000	0,288	2.593	

30	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 177 đến trụ 2/16 Nguyễn Huệ tuyến 476TN	Từ trụ 177 đến trụ 2/16 Nguyễn Huệ tuyến 476TN	Kéo dây hạ áp, nhỏ trụ thu hồi, tách dùng, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 177 đến trụ 2/16 Nguyễn Huệ tuyến 476TN	Công trình KFW	8	Khu phố Long Mỹ phường Long Hoa	- Cất CB, 3FCO, tháo 3hotline trạm 250kVA Nguyễn Huệ B trụ 2/16 Nguyễn Huệ tuyến 476TN - Cất CB trạm 560kVA Cao Thượng Phẩm A trụ 18/7 Hùng Vương tuyến 476TN	22	0,2107	0,0004	0,0110	0,0000	0,288	2.593
31	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV Cao su Đại Lộc Trụ 85/82/17B tuyến 479TH	Trụ 85/82/17B tuyến 479TH	Thay CT, VT định kỳ trụ 85/82/17B tuyến 479TH	Thay CT, VT định kỳ	20	Công ty cổ phần Cao su Đại Lộc	Cất 3LBFCO trụ 85/82/17B Nhánh rẽ 22kV Cao su Đại Lộc tuyến 479TH	1	0,0130	0,0000	0,0005	0,0000	0,281	2.525
32	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Đường dây 22kV Thạnh Bình Tân Biên từ trụ 37 đến trụ 112 tuyến 478TBI	Từ trụ 37 đến trụ 112 đường dây 22kV Thạnh Bình Tân Biên tuyến 478TBI	Chặt tia cây xanh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
33	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hới, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực xã Tân Châu, Tân Hới, Tân Đông, Tân Phú, Tân Thành, Tân Hòa	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
34	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Tuyến 480 trạm 110kV Suối Ngõ	Từ trụ 157 đến trụ 157/103/40 tuyến 480SN	Phát quang cây xanh trong và ngoài hành lang lưới điện từ trụ 157 đến trụ 157/103/40 tuyến 480SN	Phát quang hành lang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
35	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Mắc dây đặt điện, thay công tơ định kỳ, công tơ không truyền dữ liệu, không chạy, di dời công tơ trong nhà ra trụ, dời trụ hạ áp, kiểm tra điện kế nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng công tơ bể, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
36	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

37	23-09-25	13h30	23-09-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 6B/15 Ninh Thọ - A tuyến 476TN	Tại trạm 250kVA trụ 6B/15 Ninh Thọ - A tuyến 476TN	Thí nghiệm CBM trạm 250kVA trụ 6B/15 Ninh Thọ - A tuyến 476TN	Thí nghiệm định kỳ	5	Khu phố Ninh Thọ, Ninh Tân phường Bình Minh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 6B/15 Ninh Thọ - A tuyến 476TN	73	0,2528	0,0012	0,0142	0,0001	0,171	600		
38	23-09-25	13h30	23-09-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 23B/10 tuyến 481TN	Tại trạm 250kVA trụ 23B/10 tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM trạm 250kVA trụ 23B/10 tuyến 481TN	Thí nghiệm định kỳ	5	Khu phố Ninh An phường Bình Minh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 23B/10 tuyến 481TN	263	0,9107	0,0043	0,0512	0,0002	0,171	600		
39	23-09-25	13h30	23-09-25	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 23B/18 tuyến 481TN	Tại trạm 250kVA trụ 23B/18 tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM trạm 250kVA trụ 23B/18 tuyến 481TN	Thí nghiệm định kỳ	5	Khu phố Ninh Lộc phường Bình Minh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 23B/18 tuyến 481TN	243	0,8415	0,0040	0,0473	0,0002	0,171	600		
40	23-09-25	08h00	23-09-25	11h30	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 25kVA trụ 84/11/3T Trần Hưng Đạo - A tuyến 481TN	Tại trạm 25kVA trụ 84/11/3T Trần Hưng Đạo - A tuyến 481TN	Thí nghiệm CBM trạm 25kVA trụ 84/11/3T Trần Hưng Đạo - A tuyến 481TN	Thí nghiệm định kỳ	1	Khu phố 17 phường Tân Ninh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 84/11/3T Trần Hưng Đạo - A tuyến 481TN	34	0,1177	0,0006	0,0066	0,0000	0,034	120		
41	23-09-25	08h00	23-09-25	11h30	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Trạm 250kVA trụ 41/19/1 Hoàng Lê Kha - G tuyến 472TN	Tại trạm 250kVA trụ 41/19/1 Hoàng Lê Kha - G tuyến 472TN	Thí nghiệm CBM trạm 250kVA trụ 41/19/1 Hoàng Lê Kha - G tuyến 472TN	Thí nghiệm định kỳ	5	Khu phố 4 phường Tân Ninh	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 41/19/1 Hoàng Lê Kha - G tuyến 472TN	152	0,5263	0,0025	0,0296	0,0001	0,171	600		
42	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 50 đến trụ 69, từ trụ 69 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Từ trụ 50 đến trụ 69, từ trụ 69 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 50 đến trụ 69, từ trụ 69 đến trụ 69/11/18 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
43	23-09-25	08h00	23-09-25	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 172 đến trụ 214 tuyến 476SD	Từ trụ 172 đến trụ 214 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 172 đến trụ 214 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		
C. HOTLINE																						
	Không có																					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Dự toán (đơn vị)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	23-09-25	08h00	23-09-25	16h00	XNLĐTN (CS1)	Công ty CP Cơ điện Thủ Đức	- Trạm 110kV Trảng Bàng.	- Ngăn 131, MBA T1, 431 trạm 110kV Trảng Bàng.	- Thay chống sét van (phía 22kV) của MBA T1 trạm 110kV Trảng Bàng.	- Thay chống sét van (phía 22kV) của MBA T1 trạm 110kV Trảng Bàng.	0	- Ngăn 131, MBA T1, 431 trạm 110kV Trảng Bàng.	- Cắt điện cô lập ngăn 131, MBA T1, 431 trạm 110kV Trảng Bàng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện C42 cấp điện C41 trạm 110kV Trảng Bàng
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
Không có																					
C. HOTLINE																					
1	23-09-25	13h30	23-09-25	15h00	Đội QLD Thái Bình	Trung Tâm Thí Nghiệm Điện Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 83 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Trụ 160 tuyến 472SD-476SD	Thay sứ đứng và thay nắp chụp đầu sứ trụ 160 tuyến 472SD-476SD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 472SD. - Khóa chế độ tự đóng lại MC 476SD. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 83 Trại Gà tuyến 472SD. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 83 Sư Đoàn 5 tuyến 476SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

2	23-09-25	15h00	23-09-25	17h00	Đội QLĐ Thái Bình	Trung Tâm Thí Nghiệm Điện Tây Ninh	Đường dây 22kV từ trụ 83 đến trụ 164 tuyến 472SD-476SD	Trụ 105 tuyến 472SD-476SD	Thay sứ đứng có hiện tượng phóng điện trụ 105 tuyến 472SD-476SD	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	- Khóa chế độ tự đóng lại MC 472SD. - Khóa chế độ tự đóng lại MC 476SD. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 83 Trại Gà tuyến 472SD. - Khóa chế độ tự đóng lại Recloser trụ 83 Sư Đoàn 5 tuyến 476SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
---	----------	-------	----------	-------	-------------------	------------------------------------	--	---------------------------	---	-----------------------	---	----------------	--	---	--------	--------	--------	--------	--------	--------	---

VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

Nơi nhận:

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LDCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Hoàng Xuân Tuyên